

Thuận Bắc, ngày 03 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22/02/2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 50/2023/TLST-DS ngày 29 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của Luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP X

Địa chỉ: Tháp BIDV, Số 194 Tr Q K, phường L Th T, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Ph Đ T – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Ông L Đ Q S – Phó Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Ninh Thuận và ông Tr H H - Chức vụ: Chuyên viên phụ trách xử lý nợ Ngân hàng TMCP XX (Quyết định ủy quyền tham gia tố tụng số 963/QĐ-BIDV, ngày 25/10/2021 của Ngân hàng TMCP X; Quyết định ủy quyền tham gia tố tụng số 101/QĐ-BIDV.NT, ngày 01/4/2023, số 354/QĐ-BIDV.NT, ngày 08/08/2023 của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam-Chi nhánh Ninh Thuận,).

Địa chỉ Chi nhánh Ninh Thuận: Số 138 đường 21 tháng 8, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Bị đơn:

+ Ông C V Ph, sinh năm 1982.

Địa chỉ theo Hợp đồng tín dụng: Thôn Á Đ, xã L H, huyện Th B, tỉnh Ninh Thuận.

HKTT và chỗ ở hiện nay: B D 1, xã D K, huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk.

+ Bà H' Jim H' M, sinh năm 1987.

HKTT và chỗ ở hiện nay: B D, xã D K, huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk.

Bà H' Jim H' M ủy quyền cho ông C V Ph (Giấy ủy quyền ngày 19/4/2024).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông C V P và bà H'Jim H'Mo đồng ý trả cho Ngân hàng TMCP X tổng số tiền còn nợ theo Hợp đồng tín dụng Q872/01/2016/HĐTD, ngày 11/11/2016 tính đến hết ngày 22/4/2024 là: 184.097.558đ đồng (Bằng chữ: Một trăm tám mươi bốn triệu không trăm chín mươi bảy nghìn năm trăm năm mươi tám nghìn đồng), trong đó Nợ gốc: 98,283,778 đồng; Nợ lãi: 79,485,251 đồng, Lãi phạt là 6.157.035 đồng

- Ông C V Ph và bà H'Jim H'M đồng ý tiếp tục trả lãi phát sinh đối với số nợ trên tính từ ngày 23/4/2024 và lãi phạt chậm thi hành án với lãi suất theo Hợp đồng tín dụng Q872/01/2016/HĐTD, ngày 11/11/2016 cho đến khi trả hết nợ vay.

- Về án phí:

+ Ông C V Ph và bà H'Jim H'M đồng ý nộp số tiền 4.603.000 đồng (Bốn triệu sáu trăm linh ba nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Ông C V Ph và bà H'Jim H'M mỗi người nộp 2.301.500đ (Hai triệu ba trăm linh một nghìn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

+ Ngân hàng TMCP X không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP X số tiền 4.445.000đ (Bốn triệu bốn trăm bốn mươi lăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001792 ngày 29/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Bắc (*do ông Trần Huy Hoàng nộp thay*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Thuận Bắc;

THẨM PHÁN

- Chi cục THADS huyện Thuận Bắc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Ngô Minh Đăng